ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 757/QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục và quy trình giải quyết nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/112018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 danh mục và quy trình giải quyết nội bộ thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

1. Rà soát, cập nhật đăng tải công khai đầy đủ nội dung TTHC được công bố tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Sở; phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh niêm yết công khai TTHC tại nơi tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, cập nhật quy trình nội bộ, xây dựng quy trình điện tử, hoàn thiện việc triển khai thực hiện

TTHC trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

Thời hạn hoàn thành 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Hành chính công tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh,
Cổng TTĐT, Chuyên viên NN&TNMT;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 757/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Danh mục thủ tục hành chính

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
Thủ tục hành chính cấp tỉnh							
1	1.000049	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên môi trường	*- Cách thức thực hiện:* Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn) + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	*- Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. *- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Sở Tài nguyên và Môi trường.	a) Về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn một (1) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Tổ chức sát hạch xét cấp chứng chỉ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hạng II. - Sở TNMT quyết định cấp chứng chỉ: 03 ngày làm việc.	Chưa quy định

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
				Ninh, tỉnh Bắc Ninh. - *Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.		Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ nhưng chưa có kết quả sát hạch thực hiện nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ tại thời điểm tổ chức sát hạch do cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ thông báo. Trong trường hợp này, thời hạn xét cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Nghị định số 136/2021/NĐ-CP) được tính kể từ thời điểm có kết quả sát hạch. b) Về gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc, trong đó: - Thời hạn tiếp nhận và trả kết quả: 01 ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn một (01) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ. - Sở TNMT quyết định gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: 01 ngày làm việc.	
2	1.001923	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh	- *Cách thức thực hiện:* Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ một trong các hình thức sau: + Trên môi trường mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn	- *Cơ quan trực tiếp thực hiện:* Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Trung tâm kỹ thuật Công nghệ thông tin TNMT thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp.	Mức phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ được quy định cụ thể tại Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày

STT	Mã TTHC	Tên thủ TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Cách thức thực hiện	Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết, quy trình thực hiện	Phí, lệ phí
			trong lĩnh vực tài nguyên môi trường	) + Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. *- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Dưới dạng bản sao hoặc xuất bản phẩm thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, địa chỉ: số 11A, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.	*- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:* Sở Tài nguyên và Môi trường (dạng số, tài liệu tổng hợp); Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Trung tâm kỹ thuật CNTT TNMT		10 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 4 năm 2017 và Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016

2. Nội dung quy trình giải quyết nội bộ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bằng điểm
1	1.000049	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Bước 1	Nộp hồ sơ: Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định gửi 01 bộ hồ sơ đến Sở Tài nguyên và Môi trường nơi cá nhân tham gia sát hạch hoặc nộp hồ sơ trên môi trường điện tử mạng tại địa chỉ trên Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công cấp tỉnh (https://dvc.bacninh.gov.vn)	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	
			Bước 2	Kiểm tra hồ sơ: Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra sự đầy đủ và tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo bằng văn bản hoặc thư điện tử cho cá nhân đề nghị hoàn thiện hồ sơ theo đúng quy định.	Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày làm việc	
			Bước 3	a) Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: 08 ngày làm việc, trong đó: - Tổ chức sát hạch xét cấp chứng chỉ: + Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hạng II. + Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ để tổ chức đánh giá hồ sơ, tổ chức sát hạch kinh nghiệm nghề nghiệp, kiến thức pháp luật của cá nhân đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề.	Phòng Quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.	05 ngày làm việc	
				- Cấp chứng chỉ: Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký, cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ. + Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ nhưng chưa có kết quả sát hạch thực hiện nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ tại thời điểm tổ chức sát hạch do cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ thông báo. Trong trường hợp này, thời hạn xét cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Nghị định số 27/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 19 Nghị định số 136/2021/NĐCP) được tính kể từ thời điểm có kết quả sát hạch. + Trường hợp cá nhân không đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo, nêu rõ lý do không cấp chứng chỉ cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	03 ngày làm việc	
				b) Về gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II .	Sở Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày làm việc	
				c) Về cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	Sở Tài nguyên và Môi trường.	01 ngày làm việc	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Đánh giá bằng điểm
			Bước 4	Thông báo trả kết quả: Bộ phận Một cửa thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận giấy phép. Giấy phép đã cấp được giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép tại cơ quan thụ lý hồ sơ cấp phép hoặc được gửi qua đường bưu điện sau khi chủ giấy phép đã nộp đầy đủ phí và lệ phí theo quy định.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	½ ngày làm việc	
2	1.001923	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Bước 1	Nộp hồ sơ: Cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ phải xuất trình Chứng minh nhân dân/thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân/hộ chiếu; người đại diện cơ quan, tổ chức đến giao dịch yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ phải xuất trình Chứng minh nhân dân/thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân/hộ chiếu và giấy giới thiệu hoặc công văn của cơ quan, tổ chức; phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo Mẫu số 03 Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định số 136/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 9 Nghị định số 22/2023/NĐ-CP). Khi cung cấp qua mạng Internet đối với thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ không thuộc Danh mục bí mật nhà nước thì bên yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ gửi tệp tin chứa giấy giới thiệu hoặc công văn của cơ quan, tổ chức; tệp tin chứa phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ và ký bằng chữ ký số; trường hợp không có chữ ký số thì bên yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ phải xuất trình Chứng minh nhân dân/thẻ Căn cước công dân/số định danh cá nhân/hộ chiếu khi làm thủ tục mở tài khoản giao dịch trực tuyến, đồng thời cung cấp số điện thoại di động để bên cung cấp gửi mã xác nhận giao dịch.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ của Sở TN&MT tại Trung tâm Hành chính công tỉnh	Ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp.	
			Bước 2	Thực hiện tra, lục thông tin theo yêu cầu cung cấp; xác nhận thông tin cung cấp Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm thì Cơ quan được giao cung cấp có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân lý do không cung cấp.	Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Trung tâm kỹ thuật CNTT tài nguyên và Môi trường		
			Bước 3	Trả kết quả: Trả kết quả về bộ phận tiếp nhận và trả kết quả dưới dạng bản sao hoặc xuất bản phẩm thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh		